

Số: 472/NQ-HĐND

Sơn La, ngày 21 tháng 3 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Thông qua danh mục điều chỉnh, bổ sung diện tích, loại đất, thời gian thực hiện của dự án đã được HĐND tỉnh thông qua danh mục dự án nhà nước thu hồi đất

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ THỨ 29**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 ngày 01 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Xét Tờ trình số 58/TTr-UBND ngày 17 tháng 3 năm 2025 của UBND tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 1059/BC-KTNS ngày 20 tháng 3 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và thảo luận của Đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung diện tích, loại đất, thời gian thực hiện của 05 dự án đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục dự án Nhà nước thu hồi đất.

(Có 01 biểu kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

- UBND tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.
- Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh khóa XV, Kỳ họp chuyên đề thứ 29 thông qua ngày 21 tháng 3 năm 2025 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: Nông nghiệp và Môi trường; Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh; Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy; HĐND; UBND, UBMTTQVN các huyện, thị xã, thành phố;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Trung tâm: Công báo tỉnh; Lưu trữ lịch sử tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thái Hưng



DANH MỤC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG DIỆN TÍCH, LOẠI ĐẤT, THỜI GIAN THỰC HIỆN CỦA DỰ ÁN NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT

(Kèm theo Nghị Quyết số: 472/NQ-HĐND ngày 21/3/2025 của HĐND tỉnh Sơn La)

TT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Diện tích đất quy hoạch (m ²)						Diện tích, loại đất điều chỉnh, bổ sung (m ²)								Điều thời gian thực hiện dự án	Văn bản kế hoạch vốn thực hiện; VB điều chỉnh, bổ sung			Nguyên nhân, lý do điều chỉnh, bổ sung					
			Nghị quyết HĐND tỉnh thông qua dự án thu hồi đất	Diện tích đất thu hồi (m ²)	Đất trồng lúa		Đất rừng PH		Diện tích thu hồi (m ²)	Trong đó								Văn bản ghi vón, quyết định chủ trương; VB cho phép điều chỉnh	Nguồn vốn	Số tiền (Triệu đồng)						
					Đất chuyên trồng lúa nước (Đất trồng từ 02 vụ lúa trở lên)	Đất trồng lúa còn lại	Đất có rừng	Đất chưa có rừng		Đất trồng lúa				Đất rừng SX								Đất rừng PH				
										Đất chuyên trồng lúa (Đất trồng từ 02 vụ lúa trở lên)	Đất trồng lúa còn lại	Đất có rừng	Đất chưa có rừng	Đất có rừng	Đất chưa có rừng	Đất có rừng						Đất chưa có rừng	Đất có rừng	Đất chưa có rừng	Đất có rừng	Đất chưa có rừng
VĂN HỒ																										
1	Dự án thành phần bồi dưỡng, hỗ trợ, an dân cư, giải phóng mặt bằng thuộc địa phận huyện Văn Hồ thuộc dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường bộ cao tốc Hòa Bình - Mộc Châu, đoạn tuyến thuộc địa bàn tỉnh Sơn La	sã Chiềng Khoo, Mường Mán, Chiềng Yên	Nghị quyết số 354/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của HĐND tỉnh Sơn La	120.611,2		16.000	3.000	47.000	54.611,2	121.684,6									Nghị quyết số 299/NQ-HĐND ngày 10/3/2024 của HĐND tỉnh Sơn La	Ngân sách trung ương và ngân sách tỉnh	456.000	Điều chỉnh, bổ sung diện tích, tên dự án và căn cứ pháp lý dự án do điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án				
MỘC CHÂU																										
2	Hạ tầng đầu tư khu 3/2	Phường Tháo Nguyên (trước là thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu)	Nghị quyết số 24/NQ-NDND ngày 10/8/2021	2.500					2.500	1.926									Đến ngày 30/4/2025	Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 14/5/2021; Công văn số 5058/UBND-VP ngày 03/11/2024	NS tỉnh, NS huyện	11.177	Phạm vi thực hiện dự án thay đổi do đã có thiết kế cơ sở; Gia hạn thời gian (Lý do gia hạn thời gian: Do Luật Đất đai, và các quy định về GPMB thay đổi dẫn tới các dự án chuyển tiếp phải thực hiện lại quy trình; chờ chính sách cụ thể của UBND tỉnh về GPMB dẫn đến gián đoạn trong thực hiện dự án)			
3	Hạ tầng bến xe khách Mộc Châu và khu dân cư lân cận	phường Bình Minh (trước là thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu)	Nghị Quyết số 51/NQ-HĐND ngày 08/12/2021	46.838					46.838	48.292									Đến ngày 31/12/2025	Quyết định số 1215/QĐ-UBND ngày 15/8/2022; Công văn số 5787/UBND-VP ngày 13/12/2024	NS huyện	25.000	Phạm vi thực hiện dự án thay đổi do đã có thiết kế cơ sở; Gia hạn thời gian (Lý do gia hạn thời gian: Do Luật Đất đai, và các quy định về GPMB thay đổi dẫn tới các dự án chuyển tiếp phải thực hiện lại quy trình; chờ chính sách cụ thể của UBND tỉnh về GPMB dẫn đến gián đoạn trong thực hiện dự án)			
4	Đầu tư hạ tầng khu tái định cư tiểu khu 3, thị trấn Mộc Châu	Phường Mộc Sơn (trước là thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu)	Nghị Quyết số 150/NQ-HĐND ngày 08/12/2022	12.500					12.500	11.522									Đến ngày 31/12/2025	Nghị quyết: số 67/NQ-HĐND ngày 12/8/2022; Công văn số 5772/UBND-VP ngày 13/12/2024	NS huyện		Phạm vi thực hiện dự án thay đổi do đã có thiết kế cơ sở; Gia hạn thời gian (Lý do gia hạn thời gian: Do Luật Đất đai, và các quy định về GPMB thay đổi dẫn tới các dự án chuyển tiếp phải thực hiện lại quy trình; chờ chính sách cụ thể của UBND tỉnh về GPMB dẫn đến gián đoạn trong thực hiện dự án)			
SÔNG MÃ																										
5	Trường PTDT nội trú Sông Mã	Xã Nà Nghịu	Nghị quyết số 130/NQ-HĐND ngày 08/11/2022	41.589	25.412,9				16.176,1	40.238,7	24.017,9								Đến ngày 31/12/2025	Quyết định số 1337/QĐ-UBND ngày 01/7/2022; số 849/QĐ-UBND ngày 10/5/2024 của UBND tỉnh Sơn La	Chương trình MTQG	70.000	Ngày 10/5/2024, UBND tỉnh Sơn La ban hành Quyết định số 849/QĐ-UBND về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình Trường phổ thông dân tộc nội trú huyện Sông Mã. Theo đó, phạm vi thực hiện dự án có sự thay đổi, căn điều chỉnh về diện tích, loại đất thu hồi, chuyển mục đích để thực hiện dự án; Do thời gian thực hiện thu hồi đất được HĐND tỉnh cho phép đã quá 02 năm, nhưng chưa có quyết định thu hồi đất			